

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục
hành chính năm 2024 trên địa bàn xã Hành Nhân**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều

hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 25/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-VPCP ngày 15/01/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Văn phòng Chính phủ năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 24/8/2023 của UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 368/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của Chủ tịch UBND huyện về ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện Nghĩa Hành;

Theo đề nghị của Văn phòng HĐND và UBND xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn xã Hành Nhân.

Điều 2. Các ban, ngành, đơn vị thuộc UBND xã có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện.

1. Bám sát mục tiêu, yêu cầu tại Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 25/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện để tổ chức triển khai thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu về cải cách thủ tục hành chính, đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa công tác cải cách thủ tục hành chính với chuyển đổi số được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2024 tại

Nghị quyết số: 01/NQ-CP ngày 05/01/2024, 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 (có Phụ lục chỉ tiêu cụ thể năm 2024 kèm theo).

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, tiến độ và phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Văn phòng HĐND&UBND xã; các ban, ngành, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng UBND huyện;
- ĐU-HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các ban, ngành, MT và các hội đoàn thể xã;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

Trịnh Xuân Dũng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HÀNH NHÂN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn xã Hành Nhân
(Ban hành kèm theo Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 29 / 02 /2024 của Chủ tịch UBND xã Hành Nhân)

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
I	Ban hành văn bản quản lý nhà nước về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC)			
1	Xây dựng, ban hành các văn bản về kiểm soát TTHC năm 2024.	a) Quyết định của Chủ tịch UBND xã ban hành các kế hoạch: Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; kế hoạch truyền thông về kiểm soát TTHC và kế hoạch kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC.	- Bộ phận tư pháp – Hộ tịch xã tham mưu . - Bộ phận văn hóa thông tin tham mưu. - Văn phòng HĐND &UBND xã tham mưu và các bộ phận khác phối hợp.	Tháng 02
		b) Quyết định của Chủ tịch UBND xã kiện toàn lại đội ngũ cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC theo quy định tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP và Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh.	- Văn phòng UBND xã tham mưu - Các ban, ngành, đơn vị phối hợp.	Quý IV

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
2	Các ban, ngành, đơn vị xây dựng, ban hành các văn bản cụ thể để triển khai thực hiện các nhiệm vụ về hoạt động kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền gắn với yêu cầu, tình hình của địa phương mình.	Văn bản thực hiện công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử của xã.	- Các ban, ngành, đơn vị.	Quý I
II	Kiểm soát việc ban hành quy định TTHC			
3	Có ý kiến trước về nội dung quy định TTHC tại đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.	Văn bản góp ý kiến về TTHC.	- Văn phòng HĐND và UBND (có ý kiến). - Các ban, ngành, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên
4	Thực hiện đánh giá tác động của TTHC trong đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC (<i>được giao theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020</i>).	Báo cáo kết quả đánh giá tác động của TTHC (kèm theo bản đánh giá tác động về TTHC và bản tính chi phí tuân thủ TTHC).	- Các ban, ngành được giao chủ trì soạn thảo văn bản. - Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp.	Thường xuyên

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
III	Công bố, công khai TTHC			
5	Xây dựng dự thảo Quyết định công bố danh mục: TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và TTHC bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn hoặc Quyết định công bố TTHC được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật của các cấp chính quyền trên địa bàn để trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố theo quy định.	Dự thảo Tờ trình và Quyết định công bố.	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng HĐND&UBND xã thực hiện. - Các ban, ngành, đơn vị liên quan phối hợp. 	Thường xuyên
7	Kiểm soát chất lượng hồ sơ và trình công bố danh mục TTHC hoặc công bố TTHC.	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản góp ý. - Dự thảo Quyết định công bố. 	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng HĐND&UBND xã thực hiện. - Các ban, ngành, đơn vị liên quan phối hợp. 	Thường xuyên
8	Nhập, tích hợp dữ liệu, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các TTHC và khai thác, quản lý trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã được tích chọn và kết nối dữ liệu vào Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và đăng tải công khai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng HĐND&UBND xã thực hiện. - Các ban, ngành, đơn vị liên quan phối hợp. 	Thường xuyên

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
9	Cập nhật, đăng tải công khai TTHC trên Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, huyện, xã.	TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của chính quyền trên địa bàn xã được cập nhật, đăng tải công khai trên Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, huyện, xã	- Văn phòng HĐND&UBND xã thực hiện. - Các ban, ngành, đơn vị có liên quan phối hợp.	Thường xuyên
10	Thực hiện niêm yết, đăng tải công khai TTHC trên trang thông tin điện tử sau khi được công bố.	- Văn phòng HĐND& UBND xã đăng tải trên Trang thông tin điện tử của UBND xã. - Các ban, ngành và các đơn vị trực tiếp tiếp nhận, giải quyết TTHC niêm yết tại Bộ phận Một cửa và các hình thức công khai khác; đăng tải trên trang thông tin điện tử của xã.	- Văn phòng HĐND&UBND xã thực hiện. - Bộ phận một cửa của xã phối hợp thực hiện.	Thường xuyên
IV	Rà soát, đơn giản hóa TTHC			
11	Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC trên các lĩnh vực theo kế hoạch của Chủ tịch UBND xã với mục tiêu cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ TTHC mà cá nhân, tổ chức phải bỏ ra khi thực hiện TTHC.	- Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC của các ngành, đơn vị đề xuất đơn giản hóa. - Phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC. - Đề xuất danh mục TTHC, nhóm TTHC liên thông thuộc thẩm	- Các ngành, đơn vị được giao nhiệm vụ(theo kế hoạch). - Văn phòng HĐND&UBND xã theo dõi, hướng dẫn, phối hợp và tham mưu UBND xã trình Chủ tịch UBND huyện	Theo kế hoạch

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
		quyền của các ngành, đơn vị. - Tổng hợp kết quả Danh mục TTHC được rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định pháp luật (nếu có).	xem xét, phê duyệt.	
12	Hướng dẫn, đôn đốc, đánh giá chất lượng rà soát và xây dựng dự thảo quyết định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo kế hoạch về rà soát, đánh giá TTHC.	- Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá quy định, TTHC có liên quan và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC (nếu có). - Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC của Chủ tịch UBND xã.	- Văn phòng HĐND & UBND xã thực hiện. - Các ngành, đơn vị phối hợp.	Theo kế hoạch
13	Triển khai thực hiện Phương án phân cấp trong giải quyết TTHC theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn Bộ ngành liên quan.	Văn bản, báo cáo kết quả triển khai thực hiện.	- Văn phòng HĐND & UBND xã thực hiện. - Các ban, ngành, đơn vị phối hợp.	Theo kế hoạch
V	Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC			
14	Công khai thông tin cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, kiến nghị về TTHC (địa chỉ cơ quan, số điện thoại chuyên dùng, địa chỉ website, địa chỉ thư điện tử).	Niêm yết và đăng tải công khai Bản thông báo tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP.	- Văn phòng HĐND và UBND xã thực hiện. - Bộ phận một cửa của xã phối hợp.	Thường xuyên
15	Tiếp nhận, phân loại và chuyển phản ánh, kiến nghị; trả lời phản ánh, kiến	- Văn bản chuyển phản ánh, kiến nghị.	- Văn phòng HĐND & UBND xã tiếp nhận,	Thường xuyên

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
	nghị cho người dân, doanh nghiệp và công khai kết quả trả lời phản ánh, kiến nghị theo quy định và trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị của Chính phủ.	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản trả lời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị. - Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị được đăng tải công khai trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị. 	<ul style="list-style-type: none"> phân loại, chuyển phản ánh, kiến nghị và đăng tải công khai. - Các ban, ngành, đơn vị có liên quan phối hợp xử lý, trả lời tổ chức, cá nhân phản ánh, kiến nghị biết và gửi kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị. 	
16	Đôn đốc, kiểm tra việc xử lý, trả lời phản ánh, kiến nghị và báo cáo Chủ tịch UBND huyện về tình hình, kết quả giải quyết.	Báo cáo tổng hợp kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị.	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng HĐND&UBND xã thực hiện. - Các phòng, ban ngành, địa phương và đơn vị có liên quan phối hợp. 	Thường xuyên
VI	Tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
17	Xây dựng và tham mưu, trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt Danh mục TTHC thực hiện và không thực hiện tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, huyện, xã; Danh mục TTHC/nhóm TTHC liên thông thực hiện trên địa bàn tỉnh; Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương,	Dự thảo Tờ trình và Đề xuất danh mục TTHC, nhóm TTHC liên thông thực hiện và không thực hiện tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, huyện, xã (nếu có).	<ul style="list-style-type: none"> - Các ngành được giao nhiệm vụ thực hiện. - Văn phòng HĐND&UBND xã theo dõi, hướng dẫn, phối hợp và tham mưu UBND xã trình Chủ tịch UBND huyện xem xét, phê duyệt. 	Thường xuyên

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
	TTHC được Trung ương phân cấp cho địa phương quyết định hoặc tiếp nhận thay, TTHC thực hiện liên thông vào thực hiện tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh, Bộ phận một cửa các cấp theo yêu cầu Trung ương.			
18	Thường xuyên xây dựng, sửa đổi, bổ sung và tham mưu, trình phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết cấp tỉnh, huyện, xã để thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh.	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ. - Cập nhật quy trình điện tử giải quyết TTHC vào phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Quảng Ngãi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các ngành được giao nhiệm vụ thực hiện. - Văn phòng HĐND&UBND xã theo dõi, hướng dẫn, phối hợp và tham mưu UBND xã trình Chủ tịch UBND huyện xem xét, phê duyệt. 	Thường xuyên
23	Tiếp tục triển khai thực hiện sử dụng hóa đơn điện tử trong thu phí, lệ phí, giá dịch vụ giải quyết TTHC theo Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 01/10/2019 của UBND tỉnh; kết nối, tích hợp và thực hiện thanh toán trực tuyến của Cổng Dịch vụ công quốc gia theo yêu cầu của Chính phủ.	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản triển khai. - Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công. - Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng HĐND&UBND xã theo dõi, hướng dẫn. - Bộ phận một cửa phối hợp thực hiện. 	Thường xuyên

24	Thực hiện công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC và xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hạn trong giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Quảng Ngãi.	<ul style="list-style-type: none"> - Việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC của các UBND cấp xã phải được cập nhật và công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Quảng Ngãi. - Văn bản xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hạn trong giải quyết TTHC phải được cập nhật và công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Quảng Ngãi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận một cửa thực hiện. - Văn phòng HĐND&UBND xã phối hợp. 	Thường xuyên
25	Thực hiện cập nhật, công khai kịp thời, đầy đủ tiến độ xử lý, giải quyết hồ sơ TTHC, đảm bảo đồng bộ trạng thái giữa hồ sơ giấy với dữ liệu hồ sơ điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.	100% các hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết tại UBND xã được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận một cửa của xã thực hiện. - Văn phòng HĐND&UBND xã phối hợp. 	Thường xuyên
26	Thực hiện đồng bộ trạng thái, kết quả xử lý hồ sơ từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia.	100% các hồ sơ TTHC được đồng bộ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và công khai kết quả thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng HĐND&UBND xã thực hiện. - Bộ phận một cửa của xã phối hợp. 	Thường xuyên

27	Thực hiện đánh giá sự hài lòng trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả đánh giá, các giải pháp khắc phục tồn tại, bất cập và đề xuất khen thưởng, kỷ luật (nếu có). - Công khai kết quả trên Cổng Dịch vụ công cấp tỉnh và gửi báo cáo về Văn phòng Chính phủ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa của UBND xã thực hiện. - Văn phòng HĐND&UBND xã phối hợp với các ngành tổng hợp kết quả, báo cáo. 	Hàng quý/năm
28	Triển khai thực hiện sử dụng bộ nhận diện thương hiệu Bộ phận Một cửa các cấp và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 2319/VPCP-KSTT ngày 14/4/2022.	Bộ nhận diện thương hiệu Bộ phận Một cửa cấp xã được sử dụng tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng HĐND&UBND xã thực hiện. - Các ngành liên quan phối hợp. 	Thường xuyên
29	Tiếp tục thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh.	Hoàn thành nội dung, công việc được giao theo Đề án.	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng HĐND&UBND xã. Các ngành có liên quan. 	Theo kế hoạch
30	Sửa đổi quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh về việc quy định sử dụng biểu mẫu trong quy trình giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Quyết định của UBND tỉnh.	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng HĐND&UBND xã. - Các ngành thuộc UBND xã phối hợp. 	Quý II
31	Ban hành Quy định tiêu chí đánh giá công nhận Bộ phận Một cửa kiểu mẫu cấp xã, thị trấn.	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh		Quý III

VII	Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử			
32	Triển khai thực hiện việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Công văn số 2276/UBND-KSTTHC ngày 20/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục tiếp nhận, giải quyết trên môi trường điện tử. - Hồ sơ tiếp nhận, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh được đồng bộ trạng thái phục vụ cho việc theo dõi, giám sát, đánh giá. 	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng HĐND&UBND xã. - Các ngành thuộc UBND cấp xã triển khai thực hiện. 	Thường xuyên
33	Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC với việc thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC; thực hiện khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa theo quy định của Chính phủ tại	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ điện tử. - Hệ thống lưu trữ điện tử. - Người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài 	<ul style="list-style-type: none"> - Các ngành thuộc UBND xã thực hiện. - Văn phòng HĐND&UBND xã hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra 	Thường xuyên
	Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh về số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, Công văn số 1549/UBND-TTHC ngày 06/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.	liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC (trước đó), mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đó được cơ quan nhà nước tích hợp sẵn sàng chia sẻ và đáp ứng được yêu cầu.	kết quả thực hiện.	

34	Ban hành danh mục thành phần hồ sơ, giấy tờ phải số hóa theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ, ngành liên quan.	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng HĐND&UBND xã. - Bộ phận một cửa của UBND xã phối hợp thực hiện. 	Quý I
36	Tiếp tục triển khai thực hiện dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 05/08/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.	Thực hiện dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận tư pháp xã thực hiện. - Các ngành liên quan thuộc UBND xã phối hợp. 	Thường xuyên
37	Kết nối, sử dụng phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Trung tâm thông tin chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Hệ thống thông tin khác theo yêu cầu của Trung ương.	Hoàn thành việc kết nối thông tin, dữ liệu theo yêu cầu, hướng dẫn và đảm bảo thời hạn của Văn phòng Chính phủ và Bộ, ngành có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng HĐND&UBND xã. - Các ban, ngành, đơn vị liên quan phối hợp. 	Thường xuyên
38	Triển khai việc thực hiện kết nối, tích hợp, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về chuyên ngành với Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh phục vụ việc giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn xã theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, Bộ ngành liên quan và Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh.	Hoàn thành kết nối, đồng bộ chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia chuyên ngành với Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh phục vụ việc giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng HĐND&UBND xã. - Các ban, ngành, đơn vị liên quan phối hợp và thực hiện. 	Thường xuyên
VIII	Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC và việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			

39	Xây dựng và trình cơ quan, người có thẩm quyền ban hành quyết định thành lập Đoàn kiểm tra định kỳ và đột xuất.	Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra đột xuất.	- Văn phòng HĐND & UBND xã. - Các ngành, đơn vị có liên quan phối hợp thực hiện.	Quý I
40	Thực hiện kiểm tra định kỳ công tác kiểm soát TTHC tại một số ngành thuộc UBND xã theo kế hoạch.	- Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra. - Thông báo kết luận kiểm tra.	- Văn phòng HĐND & UBND xã tham mưu. - Các ban, ngành, đơn vị có liên quan phối hợp.	Theo kế hoạch
41	Thực hiện kiểm tra đột xuất hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa cấp xã theo quy định.	Thông báo kết luận kiểm tra.	- Văn phòng HĐND & UBND xã tham mưu. - Các ban, ngành, đơn vị có liên quan phối hợp thực hiện.	Theo kế hoạch
42	Tự kiểm tra nội bộ hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa cấp xã.	- Văn bản kiểm tra nội bộ. - Báo cáo cơ quan cấp trên trực tiếp về kết quả tự kiểm tra.	- Văn phòng HĐND & UBND xã tham mưu. - Các ban, ngành, đơn vị có liên quan phối hợp.	Thường xuyên
IX	Truyền thông về công tác kiểm soát TTHC			
43	Thực hiện công tác tuyên truyền về kiểm soát TTHC, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với cải cách TTHC đối với các ban ngành bằng nhiều hình thức thiết thực theo kế hoạch của Chủ tịch UBND xã.	- Văn bản triển khai thực hiện kế hoạch truyền thông của Chủ tịch UBND xã. - Các buổi đối thoại với tổ chức, cá nhân về TTHC, giải quyết TTHC. - Các hình ảnh, tờ rơi, pa nô, ... tuyên truyền về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.	- Bộ phận VH-TT; Đài truyền thanh xã thực hiện. - Các ban, ngành có liên quan.	Theo Kế hoạch

44	Thực hiện tuyên truyền để tăng tỷ lệ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tối thiểu đạt 50% số với tổng số hồ sơ tiếp nhận; tối thiểu từ 80% trở lên hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các ngành có thẩm quyền giải quyết, hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử; 100% hồ sơ TTHC đã giải quyết thành công được số hóa, lưu trữ và có giá trị tái sử dụng.	- Văn bản triển khai thực hiện tuyên truyền.	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận VH-TT; Đài truyền thanh xã thực hiện tuyên truyền. - Văn phòng HĐND & UBND xã phối hợp các ban, ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn, thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC vào phần mềm. 	Thường xuyên
X	Thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước trong công tác cải cách TTHC			

45	<p>Chủ tịch UBND cấp xã trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC đã được giao tại Quyết định số 1456/QĐ-UBND ngày 26/8/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh, Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 03/01/2024 của UBND tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ngãi, Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 07/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao chất lượng giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 22/4/2019 về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.</p>	<p>Báo cáo cụ thể kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC.</p>	<p>Văn phòng HĐND&UBND xã theo dõi việc thực hiện và tổng hợp báo cáo UBND xã, huyện.</p>	<p>Định kỳ 06 tháng và cuối năm</p>
XI	Cải cách các quy định TTHC			
46	<p>Tiếp tục theo dõi, hướng dẫn triển khai việc tích hợp, kết nối chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện TTHC theo nguyên tắc không yêu</p>	<p>Văn bản kiến nghị Bộ Công an hướng dẫn thực hiện việc tích hợp, kết nối chia sẻ dữ liệu dân cư để giải quyết TTHC theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại.</p>	<p>- Công an xã thực hiện. - Bộ phận một cửa của xã phối hợp.</p>	<p>Thường xuyên</p>

	câu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.			
47	Công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử và danh sách cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị để xảy ra chậm trễ theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số: 3132/UBND-TTHC ngày 28/6/2022, 3841/UBND-TTHC ngày 03/8/2022.	Định kỳ hàng tháng công khai kết quả thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Trang thông tin điện tử xã.	- Văn phòng HĐND & UBND xã. - Các ngành thuộc UBND xã phối hợp.	Thường xuyên
48	Thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo điều hành phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn xã.	Báo cáo kết quả thực hiện.	- Văn phòng HĐND & UBND xã theo dõi, hướng dẫn, phối hợp trình Chủ tịch UBND xã.	Theo Kế hoạch
49	Triển khai thực hiện các nhiệm vụ	Văn bản, báo cáo kết quả thực hiện		Theo lộ

	của Thủ tướng Chính phủ giao tại Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 và Thông báo số 437/TB-VPCP của Văn phòng Chính phủ và ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 5864/UBND-TTHC ngày 21/11/2023.	các nhiệm vụ theo Công văn số 5864/UBND-TTHC ngày 21/11/2023.	- Văn phòng HĐND&UBND xã theo dõi, hướng dẫn, phối hợp trình Chủ tịch UBND xã.	trình Công văn
XII	Tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
51	Tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng cho cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC, Bộ phận một cửa về thanh toán trực tuyến, dịch vụ công trực tuyến, các chế độ báo cáo....	- Văn phòng HĐND&UBND tham mưu lập danh sách. - Các ngành thuộc UBND xã phối hợp.	Thường xuyên
XIII	Công tác thông tin, báo cáo			
52	Triển khai thực hiện các chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ; vận hành, triển khai việc báo cáo thông qua Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.	Các chế độ báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện của UBND cấp xã được thực hiện trên Hệ thống.	- Văn phòng HĐND&UBND xã theo dõi, đơn đốc thực hiện, tổng hợp báo cáo UBND huyện, tỉnh. - Các ban, ngành có liên quan phối hợp.	- Định kỳ theo quy định. - Đợt xuất theo thời điểm yêu cầu.

53	<p>Báo cáo về tình hình, kết quả kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC định kỳ hoặc đột xuất trên Hệ thống thông tin báo cáo theo yêu cầu của Văn phòng Chính phủ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện của UBND xã. - Báo cáo tổng hợp về tình hình và kết quả thực hiện trên địa bàn xã của UBND xã. 	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng HĐND & UBND xã tổng hợp báo cáo của UBND xã, huyện - Các ban, ngành, đơn vị có liên phối hợp và phối hợp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Định kỳ 3 tháng/lần. - Đột xuất theo thời điểm yêu cầu.
----	---	---	--	--

Phụ lục
VỀ CHỈ TIÊU LIÊN QUAN CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN VIỆC GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TẠI CÁC CẤP CHÍNH QUYỀN
ĐƯỢC CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO TRONG NĂM 2024
TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ: 01/NQ-CP, 02/NQ-CP NGÀY 05/01/2024

1. Nguyên tắc thực hiện chỉ tiêu

Việc giao chỉ tiêu cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương theo nguyên tắc không thấp hơn chỉ tiêu chung được các cấp có thẩm quyền giao cho UBND huyện trong năm 2024 theo khoản 2 Phụ lục này và trên cơ sở kết quả thực hiện trong năm 2023, cụ thể như sau:

a) Trường hợp kết quả thực hiện chỉ tiêu liên quan **nhỏ hơn** chỉ tiêu của Trung ương, tỉnh giao trong năm 2024 thì giao chỉ tiêu cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương **phần đầu bằng** chỉ tiêu của Trung ương, tỉnh giao trong năm 2024.

b) Trường hợp kết quả thực hiện chỉ tiêu liên quan **bằng hoặc lớn hơn** chỉ tiêu của Trung ương, tỉnh giao trong năm 2024 thì giao chỉ tiêu bằng kết quả đạt được trong năm 2023 của cơ quan, đơn vị, địa phương đó **phần đầu tăng thêm 10%**, nhưng không nhỏ hơn chỉ tiêu của Trung ương, tỉnh giao trong năm 2024.

2. Danh mục các chỉ tiêu liên quan

Stt	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2024	Cơ quan thực hiện
1	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	%	Tối thiểu 80	Các phòng, ban ngành, đơn vị liên quan; UBND cấp xã phối hợp.
2	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.	%	Tối thiểu 45	Các phòng, ban ngành, đơn vị liên quan; UBND cấp xã.
3	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC.	%	Tối thiểu 50	Các phòng, ban ngành, đơn vị liên quan; UBND cấp xã.

4	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.	%	Tối thiểu 80	Các phòng, ban ngành, đơn vị liên quan; UBND cấp xã.
5	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử.	%	100	Các phòng, ban ngành, đơn vị liên quan; UBND cấp xã.
6	Tỷ lệ thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại UBND cấp xã và Phòng Tư pháp huyện.	%	100	Phòng Tư pháp huyện và UBND cấp xã.
7	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.	%	Tối thiểu 50	Các phòng, ban ngành, đơn vị liên quan; UBND cấp xã.
8	Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC của bộ, ngành, địa phương được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	%	100	Các phòng, ban ngành, đơn vị liên quan; UBND cấp xã phối hợp.
9	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn.	%	100	Các phòng, ban ngành, đơn vị liên quan; UBND cấp xã.
10	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp.	%	Tối thiểu 90	Các phòng, ban ngành, đơn vị liên quan; UBND cấp xã.
11	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng			
11.1	Các phòng, ban và tương đương thuộc UBND huyện.	%	95	Các phòng, ban ngành, đơn vị liên quan.
11.2	UBND cấp xã.	%	80	UBND cấp xã